

Bản án số: 110/2022/HS-ST

Ngày: 23-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Loan Trần Hải Yên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Xuân Dậu

2. Bà Đào Thị Giang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Lý Thị Tầm H (tên gọi khác: L),** sinh năm 1981, tại B Thuận.

HKTT: Tổ 12, ấp 5, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn N và bà Trần Thị Vân D; Bị cáo có chồng là Phan Văn T (đã ly hôn), hiện đang chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Minh H và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 17/12/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

**2. Lê Thanh B,** sinh năm 1984 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/11/2006, bị Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ

Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2009.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 17/12/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

**3. Huỳnh Văn R (tên gọi khác X)**, sinh năm 1982, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT: ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Minh T (đã chết) và bà Phạm Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Thùy T (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 17/12/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

**4. Nguyễn Văn G**, sinh năm 1974, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 3/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Ung Thị B (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị Linh P, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

**5. Trần Văn Q**, (tên gọi khác B) sinh năm 1942, tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ là Trần Thị L (đã chết), có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1968 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 1986.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 17/12/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thị Tâm H hiện sinh sống và mở quán bán nước giải khát tại ấp A, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 11 giờ ngày 14/12/2021 Lê Thanh B, Huỳnh Văn R, Trần Văn Q, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn T và Tạ Minh K đến quán cà phê do H làm chủ uống nước. Tại đây B, R, Q, G, T và K cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “bình xập xám” thắng thua bằng tiền ở tại phòng khách nhà của H. H đồng ý và cung cấp cho các đối tượng 01 tấm bìa cattong, 200 quân

phỉnh (mỗi quân phỉnh hình vuông, cạnh khoảng 01cm được xếp từ 01 lá bài tứ sắc, có giá trị tương đương 30.000 đồng) và 01 cây bài (gồm 10 bộ bài tây) cho các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Cách thức đánh bạc như sau: Các bị cáo chia làm 04 tụ, trong đó B và G chung 01 tụ, R và Q chung 01 tụ, T là 01 tụ và K là 01 tụ. Bắt đầu ván bạc con bạc sẽ chia bộ bài tây 52 lá chia đều cho bốn tụ, mỗi tụ 13 lá bài, sau đó mỗi tụ sẽ xếp bài thành 3 chi, chi 1 có 5 lá, chi 2 có 5 lá và chi 3 có 3 lá. Thứ tự lớn đến bé được tính như sau: Cù lũ là 3 lá bài giống nhau cùng với một đôi (2 lá bài giống nhau); tiếp đến là thùng (5 lá đồng chất cơ, rô, chuồn, bích); tiếp đến là sảnh (5 lá liền kề liên tiếp nhau); tiếp đến là xám (3 lá giống nhau cùng với 2 lá khác nhau); tiếp đến là đôi (2 lá giống nhau). Sau khi phân chia chi bài thì các tụ so bài với nhau, tụ nào thắng 2/3 chi thì thắng được 01 phỉnh, tụ nào thắng 3/3 chi thì thắng được 06 phỉnh, tụ thua trả phỉnh cho tụ thắng. Ngoài ra mậu binh là thùng phá sảnh là 5 lá liền kề cùng đồng chất, tứ quý 4 lá bài giống nhau, 3 chi đều là sảnh, 3 chi đều là thùng và có 6 đôi thì người chơi không cần phân chi bài mà thắng các tụ còn lại mỗi tụ 06 phỉnh. Tụ mậu binh phải bỏ 01 phỉnh làm xâu vào ly nhựa để cạnh chiếu bạc. Các đối tượng đánh bạc theo từng “chén”. Trước khi đánh bạc mỗi tụ phải đưa trước cho H số tiền 1.500.000 đồng đổi lấy 50 phỉnh để chơi. Quá trình đánh bạc, tụ nào hết 50 phỉnh thì gọi là “đứt chén” và kết thúc chén bạc, Việc các tụ đưa tiền cho H kể trên là không bắt buộc và được sử dụng trong trường hợp tụ thua hết phỉnh thì sẽ lấy số tiền đã đưa cho H để trả cho bên thắng, còn tụ nào không đưa tiền cho H thì khi bị đứt chén phải lấy tiền bản thân ra trả cho bên thắng. Tụ của B và G, tụ của R và Q mỗi tụ đã đưa số tiền 1.500.000 đồng cho H, còn tụ của K và tụ của T chưa đưa tiền cho H.

Các đối tượng đã đánh hết chén bạc thứ nhất, tụ của B và G bị thua 800.000 đồng, tụ của R và Q thắng được 1.100.000 đồng, H thu được 120.000 đồng tiền xâu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng đang tiếp tục đánh chén bạc thứ hai thì bị Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang H, Q, R và B. Riêng G, T và K bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Văn G mang theo và sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc, G đã đưa số tiền 1.500.000 đồng cho H để mua phỉnh. Khi Công an vào bắt thì G thua 400.000 đồng, mang theo 200.000 đồng chạy thoát. Hiện nay G đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Huỳnh Văn R mang theo và sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, R tham gia chơi nhiều ván và thắng số tiền 550.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ số tiền 2.700.000 đồng (trong đó có 550.000 đồng tiền thắng bạc của Q mà R chưa đưa cho Q) trên người và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Trần Văn Q mang theo và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, Q đã đưa cho H 1.500.000 đồng để mua phỉnh. Khi bị bắt Q thắng được 550.000 đồng nhưng R chưa đưa cho Q. Q không bị tạm giữ tài sản gì.

Lê Thanh B mang theo và sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc, B tham gia chơi nhiều ván và bị thua số tiền 400.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 1.000.000 đồng trên người và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Lý Thị Tầm H là người cung cấp địa điểm và các dụng cụ đánh bạc gồm bài, các quân phỉnh, bìa cattong cho các đối tượng đánh bạc để thu tiền xâu. Khi bị bắt, H bị tạm giữ số tiền 12.000.000 đồng, trong đó có 3.000.000 đồng là tiền mua phỉnh do Trần Văn Q và Nguyễn Văn G đưa, 120.000 đồng tiền thu xâu.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.020.000 đồng (Bảy triệu không trăm hai mươi ngàn đồng)

- Ngày 20/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn R, Lê Thanh B, Trần Văn Q, Lý Thị Tầm H; ngày 11/4/2022 khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn G để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Ngoài ra quá trình điều tra, H còn khai nhận trước đó H đã sử dụng nhà của H cho một số đối tượng đến đánh bạc (bị cáo không nhớ đối tượng đánh bạc và thời gian cụ thể) và thu lợi được số tiền là 2.000.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng thu giữ gồm: 05 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; số tiền 12.000.000 đồng trên người của H; 2.700.000 đồng trên người của R; 1.000.000 đồng trên người của B; 197 cái phỉnh được xếp từ 01 lá bài tứ sắc hình vuông cạnh khoảng 01cm nằm trên chiếu bạc; 01 ly nhựa Qn trong có 03 cái phỉnh để cạnh chiếu bạc; 01 tấm bìa cattong hình vuông cạnh 1,2m; 02 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 60B8- 261.46.

Bản cáo trạng số: 106/CT-VKS-TB ngày 09/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Lý Thị Tầm H, Huỳnh Văn R, Lê Thanh B, Trần Văn Q, Nguyễn Văn G về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Văn T và Tạ Minh K, hiện nay đã bỏ trốn chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định truy nã đối với T và K, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị Lê Thanh B từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù, căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị Tầm H từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn R từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy: 05 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 200 cái phỉnh; 01 ly nhựa; 01 tấm bìa cattong hình vuông cạnh 1,2m là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công tổng số tiền 9.020.000 đồng bao gồm: 3.120.000 đồng của H có nguồn gốc từ việc phạm tội; 2.000.000 đồng do H giao nộp; 200.000 đồng của G giao nộp; 1.000.000 đồng của Lê Thanh B và

2.700.000 đồng của Huỳnh Văn R sử dụng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

***Lời nói sau cùng của các bị cáo:***

*Bị cáo L:* Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để bị cáo còn về lo cho con nhỏ.

*Bị cáo B:* Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo để bị cáo còn lo cho con nhỏ.

*Bị cáo R:* Bị cáo cũng đã biết tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, vì bị cáo còn có con nhỏ.

*Bị cáo Q:* Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

*Bị cáo G:* Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo còn về lo nuôi con.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 14/12/2021 ở tại nhà của Lý Thị Tầm H ở ấp A, xã S, huyện P, tỉnh Đồng Nai, H đã có hành vi cung cấp địa điểm và các dụng cụ đánh bạc cho Lê Thanh B, Huỳnh Văn R, Trần Văn Q, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn T và Tạ Minh K đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 7.020.000 đồng (Bảy triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

Hành vi của các bị cáo Lý Thị Tầm H, Lê Thanh B, Huỳnh Văn R, Trần Văn Q, Nguyễn Văn G đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây bất B trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an. Các bị cáo là người đã trưởng thành bản thân ý thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nên khi quyết định hình phạt, có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Thị Tâm H, Nguyễn Văn G, Huỳnh Văn R phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo Lê Thanh B có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 05 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 200 cái phỉnh; 01 ly nhựa; 01 tấm bìa cattong hình vuông cạnh 1,2m là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với tổng số tiền 9.020.000 đồng: Trong đó có số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo H tự nguyện giao nộp không liên quan đến hành vi phạm tội bị xét xử trong vụ án này nên trả lại cho bị cáo; Còn lại số tiền 3.120.000 đồng của H có nguồn gốc từ việc phạm tội; 200.000 đồng của G giao nộp; 1.000.000 đồng của Lê Thanh B và 2.700.000 đồng của Huỳnh Văn R sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6.3] Đối với số tiền 8.880.000 đồng của H và 02 điện thoại di động thu giữ của B và R không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho H, B và R là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[6.4] Chiếc xe mô tô biển số 60B8- 261.46, quá trình điều tra xác định xe do ông Tạ Văn Hồ đứng tên sở hữu. Ngày 14/12/2021, K sử dụng làm phương tiện đi đánh bạc, hiện nay K đã bỏ trốn chưa làm việc được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom tách ra xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lý Thị Tâm H, bị cáo Nguyễn Văn G, bị cáo Huỳnh Văn R phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Lý Thị Tâm H 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn R 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng);

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thanh B phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 17/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Đánh bạc”
- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; 05 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 200 lá bài tứ sắc hình vuông (phỉnh); 01 ly nhựa; 01 tấm bìa catton hình vuông cạnh 1,2m (Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2022)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.020.000 đồng; Hoàn trả cho bị cáo Lý Thị Tâm H số tiền 2.000.000 đồng (Số tiền trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu tiền số 0005129 ngày 12/5/2022)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lý Thị Tâm H, Nguyễn Văn G, Huỳnh Văn R, Lê Thanh B, Trần Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Loan Trần Hải Yến**